

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 03 năm 2018

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2017
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2018
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)**

**PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017**

I. TÌNH HÌNH CHUNG.

Bước vào năm 2017, tình hình kinh tế thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, giá dầu, giá than và một số nguyên liệu liên tục biến động. Tình hình sản xuất kinh doanh chung của TKV gặp nhiều khó khăn do tiêu thụ giảm. Việc tiêu thụ than khó khăn do có sự cạnh tranh quyết liệt từ than nhập khẩu và một số nhà cung cấp trong nước khác. Đặc biệt năm 2017 tiêu thụ than cho điện giảm mạnh do các Nhà máy Thủy điện có điều kiện khai thác tối đa công suất, mặt khác theo chỉ đạo của Chính phủ từ quý III năm 2017 các Nhà máy điện khí cũng được phát tối đa công suất, một số khách hàng xi măng chuyển sang sử dụng than nhập khẩu. Trong khi đó, do điều kiện tài nguyên ngày càng xuống sâu hơn, chi phí đầu tư duy trì sản xuất, đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất và an toàn về môi trường lớn làm cho giá thành sản xuất than khó giảm. Tình hình sản xuất và tiêu thụ than nêu trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến tất cả các lĩnh vực SXKD của Công ty; sản lượng tiêu thụ dầu DO, dầu Cominlub, sản lượng bốc xếp, vận tải đều giảm so với cùng kỳ các năm.

Đặc biệt từ 1/5/2017, TKV đã điều chỉnh giảm đáng kể chi phí kinh doanh dầu Diesel làm ảnh hưởng rất nhiều đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, lợi nhuận sụt giảm 50% so với kế hoạch điều hành và đồng thời ảnh hưởng đến thu nhập của người lao động.

Trước những khó khăn của nền kinh tế và của ngành than, Hội đồng quản trị đã kịp thời nắm bắt tình hình, chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện các giải pháp linh hoạt để khắc phục khó khăn, giữ ổn định sản xuất, việc làm, thu nhập của người lao động. Giám đốc công ty đã tập trung điều hành thực hiện các phương án tìm kiếm việc làm kết hợp với tăng cường các mặt quản lý, đặc biệt là thực hiện tiết kiệm, tiết giảm chi phí trong sản xuất kinh doanh.

Năm 2017, Công ty đã thực hiện điều hành linh hoạt các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh và kiên trì từ mục tiêu, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu của khách hàng, tiết giảm chi phí, áp dụng hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý SXKD. Công ty đã phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

II. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	Thực hiện	%
1	Doanh thu	Tr.đồng	3.184.150	3.340.889	105
2	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	469.150	484.032	103
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.165	15.334	108
4	Tiền lương bình quân	1000 đ/người/tháng	7.552	7.631	101
5	Trả cổ tức (%/vốn điều lệ)	Tr.đồng	7%	6%	86

III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ:

3.1. Công tác kinh doanh vật tư - thương mại.

Kinh doanh luôn là thị trường cạnh tranh đầy quyết liệt, để tồn tại và phát triển, năm 2017 MTS đã đẩy mạnh công tác mở rộng thị trường, bán hàng, cải tiến quản lý. Do vậy, trong năm qua công tác thương mại nói chung đã đạt được những kết quả nhất định góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh chung của toàn công ty, chủ động cân đối các nguồn hàng, tổ chức nhận đầu DO để dự trữ tồn kho hợp lý trong tình hình giá đầu thay đổi thường xuyên đảm bảo vừa đáp ứng nhu cầu cho sản xuất và giảm thiểu rủi ro trong SXKD.

3.2. Công tác ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

Công ty đã đưa hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động nhận diện phương tiện thông qua thiết bị cảm ứng từ với mục tiêu hệ thống là: Chính xác - Ổn định - Trực tuyến đảm bảo nhiên liệu được cấp phát: Đúng đối tượng - Đúng mục đích từ đó nâng cao hiệu quả quản lý, giảm chi phí sản xuất. Hệ thống đã được triển khai thành công tại Công ty CP Than Hà tu, Công ty CP than Đèo nai, Công ty Tuyển than Cửa ông, Công ty kho vận Đá bạc, Công ty CP than Tây Nam đá mài. Đây là Hệ thống cấp phát thông minh với công nghệ tiên tiến, cùng với Phần mềm quản lý xây dựng trên hệ thống máy chủ được quản lý tập trung tại Công ty lần đầu tiên được đưa vào áp dụng một cách đồng bộ tại Việt nam. Hệ thống đã được lãnh đạo tập đoàn và các đơn vị đánh giá cao. Kết quả bước đầu đạt được của công ty làm cơ sở cho Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam quyết định triển khai hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động bằng cảm ứng từ cho tất cả các đơn vị trong Tập đoàn.

3.3. Sản xuất bốc xếp, vận tải thủy.

Ngay từ đầu năm, nhận định hoạt động bốc xếp, vận tải thủy sẽ gặp khó khăn do tiêu thụ than xuất khẩu giảm. Công ty đã chủ động chỉ đạo Xí nghiệp Vận tải xếp dỡ xây dựng kế hoạch theo hướng mở rộng thị trường bốc xếp hàng ngoài than, tăng cường khai thác hàng hai chiều để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả trong vận tải thủy, nhằm đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

3.4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

Năm 2017, do tình hình sản xuất khó khăn, thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn, Công ty đã rà soát cắt giảm đầu tư, chỉ tiến hành đầu tư một số dự án thật sự cần thiết phục vụ kịp thời cho SXKD: Thiết bị kinh doanh xăng dầu, gầu ngoạm bốc xếp, nâng cấp mở rộng Nhà máy dầu 12-11; Trung tâm xử lý dữ liệu cấp phát xăng dầu; Mở rộng, tự động hóa sản xuất NMD 12/11. Giá trị đầu tư năm 2017 thực hiện khoảng 15,2 tỷ đồng, thực hiện giảm (tiết kiệm) so với kế hoạch là 4,5 tỷ đồng. Các dự án đầu tư đưa vào khai thác đều đạt được hiệu quả, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, công tác quản lý và tăng doanh thu của Công ty.

3.5. Công tác kế toán, tài chính.

Thực hiện tốt quy chế quản lý tài chính, sử dụng vốn đúng mục đích, đáp ứng đủ và kịp thời các khoản chi phục vụ SXKD. Đồng thời tăng cường công tác thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn, tiết kiệm tối đa chi phí, Cân đối, đảm bảo nguồn tài chính phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.6. Thực hiện mục tiêu việc làm thu nhập và chăm lo đời sống văn hóa xã hội đối với người lao động.

Năm 2017, Công ty đảm bảo duy trì ổn định việc làm cho hơn 900 lao động. Bằng nhiều biện pháp công ty đã chủ động thực hiện việc kiện toàn tổ chức sản xuất, luân chuyển cán bộ, sắp xếp lại lao động, tinh giản bộ máy; thực hiện mục tiêu, tăng năng suất lao động, hiệu quả quản lý ở tất cả các khâu sản xuất kinh doanh.

Công ty xây dựng phương án tái cơ cấu Công ty theo yêu cầu của TKV, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế tiền lương, tiền thưởng. Xây dựng thang bảng lương của công ty và giao khoán tiền lương theo vị trí việc làm, trong đó tập trung khuyến khích các bộ phận sản xuất trực tiếp, kinh doanh xăng dầu, nghiên cứu sản phẩm, cấp bán dầu nhờn Cominlub tạo động lực khuyến khích người lao động tích cực làm việc. Thu nhập bình quân toàn công ty năm 2017 đạt trên 7,6 triệu /người/tháng.

IV. KẾT LUẬN

Năm 2017, MTS đã áp dụng thành công hệ thống CNTT trong điều hành sản xuất, quản lý và đã đạt kết quả đáng ghi nhận được lãnh đạo Tập đoàn đánh giá cao. Tiêu biểu là việc Công ty áp dụng thành công hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động nhận diện phương tiện thông qua thiết bị cảm ứng từ với mục tiêu của hệ thống là “Chính xác - Ổn định - Trực tuyến” đảm bảo nhiên liệu được cấp phát “Đúng mục đích - Đúng đối tượng sử dụng”, từ đó nâng cao hiệu quả quản lý. Đây là hệ thống cấp phát thông minh với công nghệ tiên tiến và quản lý tập trung tại Công ty. Hệ thống này đã được Hội đồng nghiệm thu khoa học công nghệ tỉnh Quảng Ninh đánh giá là một hệ thống xuất sắc với tính thực tiễn cao “**Quản lý thông minh - Kiểm soát hiệu quả**” ứng dụng công nghệ tiên tiến lần đầu tiên được nghiên cứu triển khai thực tế sản xuất tại Việt Nam, đồng thời được Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ KH-CN cấp chứng nhận và bảo hộ sở hữu trí tuệ. Điều này đã

phần nào khẳng định uy tín của thương hiệu MTS trên thị trường với lĩnh vực cạnh tranh khốc liệt trong giai đoạn hiện nay, giữ vững thị phần cung ứng bán lẻ cho các đơn vị trong TKV.

PHẦN THỨ HAI NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2018

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Năm 2018, dự báo tình hình kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, thị trường thế giới có thể tăng cao hơn năm 2017 nhưng vẫn phục hồi chậm và không đồng đều. Trong tình hình kinh tế chưa có điều kiện tăng trưởng mạnh, ngành than, khoáng sản còn gặp nhiều khó khăn các chi phí tăng cao, cung độ vận chuyên tăng, hệ số đất tăng làm cho giá thành tăng cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến khâu vận tải, bốc xếp, tiêu thụ dầu DO,... của Công ty.

Cơ chế điều hành của Tập đoàn năm 2018, có những thay đổi, sự cạnh tranh trong việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho sản xuất than đang được đặt ra hết sức quyết liệt trong toàn Tập đoàn. Đây là vấn đề có sự ảnh hưởng mạnh mẽ đến hoạt động SXKD của Công ty CP Vật tư - TKV.

Năm 2018, được nhận định về môi trường hoạt động của công ty trong điều kiện vô cùng khó khăn về cơ sở hạ tầng hoạt động bao gồm từ cảng phục vụ trung chuyên dầu, xếp dỡ đến kho tàng, bến bãi phục vụ sản xuất, do ảnh hưởng trực tiếp từ quy hoạch sử dụng đất của Thành phố Cẩm phả.

Với nhận định tình hình và dự báo kế hoạch của Tập đoàn như đã nêu trên, căn cứ vào chỉ đạo của Đảng ủy công ty, công ty đã đặt ra mục tiêu và nhiệm vụ cho năm 2018 như sau:

II. MỤC TIÊU - NHIỆM VỤ NĂM 2018

Để phấn đấu thực hiện chiến lược phát triển bền vững, mục tiêu điều hành kế hoạch năm 2018 của Công ty là: Điều hành sản xuất theo nhu cầu thị trường, đầu tư hợp lý phát triển bền vững các ngành nghề, dịch vụ, tiếp tục đổi mới công nghệ, hoàn thiện tổ chức, cơ chế quản lý, tăng năng suất, giảm chi phí, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, đảm bảo an toàn về người, thiết bị, vốn và môi trường; đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, bền vững, Cải thiện tiền lương, điều kiện làm việc và phúc lợi cho người lao động, ổn định sản xuất và duy trì cân đối giữa tiền lương, cổ tức một cách hợp lý, nhằm góp phần tích cực vào thực hiện thắng lợi mục tiêu chung của TKV là “*An toàn - Đổi mới - Phát triển*”.

Các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm
1	Chỉ tiêu hiện vật		
	- Xăng	1000 L	4.000
	- Dầu Diesel	1000 L	185.000
	- Dầu nhớt, mỡ máy	Tấn	2.000
	- Gỗ chống lò	M3	13.000

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm
	- Bốc xếp	Tấn	7.500.000
	- Vận tải thủy	Tấn	600.000
	- Sản xuất dầu nhờn	1000 L	4.500
2	Doanh thu	Tr.đ	3.517.390
3	Giá vốn hàng bán ra	Tr.đ	3.064.500
4	Giá trị sản xuất	Tr.đ	452.890
4.1	Kinh doanh vật tư thiết bị	Tr.đ	87.520
4.2	Dịch vụ cảng	Tr.đ	
	- Bốc xếp	Tr.đ	52.370
	- Vận tải thủy	Tr.đ	36.670
4.3	SX tiêu thụ dầu nhờn Cominlub	Tr.đ	231.840
4.4	Vận tải, dịch vụ khác	Tr.đ	44.490
5	Tổng chi phí trong kỳ	Tr.đ	441.980
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	10.910
7	Lao động bình quân	Người	960
8	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/tháng	7.517
9	Cổ tức	%/vốn ĐL	5 - 7%

III. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH SXKD

1. Về công tác tổ chức lao động tiền lương và phát triển nguồn nhân lực

- Trên cơ sở nhiệm vụ sản xuất 2018 và kế hoạch tiền lương, tiếp tục xây dựng quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng đảm bảo thu nhập cho người lao động trong điều kiện sản xuất hiện nay. Tiếp tục thực hiện trả lương khoán cho người lao động theo từng công việc cụ thể của từng vị trí, chức danh nhiệm vụ, duy trì kiểm tra quyết toán tiền lương hàng tháng ở tất cả các đơn vị, bộ phận.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu lao động, tinh giản bộ máy, biên chế, tăng quyền hạn và trách nhiệm tới từng cấp, từng vị trí. Xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại từ cán bộ quản lý, cán bộ điều hành đến CNKT đáp ứng yêu cầu sản xuất. Thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, trình độ chuyên môn ngày càng được nâng cao để đáp ứng quá trình phát triển trước mắt và lâu dài của Công ty.

2. Các giải pháp về sản xuất, nâng cao hiệu quả trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn trong sản xuất và hoạt động kinh doanh:

Năm 2018, được dự báo với rất nhiều khó khăn, thách thức cạnh tranh gay gắt. Công ty phải tiếp tục tăng cường các biện pháp tiếp thị, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ phụ trợ. Thực hiện tốt công tác điều hành tại đơn vị, cụ thể:

2.1 Kinh doanh xăng dầu, Vật tư, thiết bị

- Về kinh doanh xăng dầu: Khai thác triệt để hệ thống công nghệ thông tin để phục vụ bán hàng và quản lý hàng hóa, phòng ngừa tiêu cực rủi ro. Tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động thông qua thiết bị cảm

ứng từ tại các đơn vị trong TKV, thực hiện tiêu chuẩn hóa hoạt động và đặc tính kỹ thuật của các kho cấp phát xăng dầu trong toàn công ty.

- Về kinh doanh vật tư, thiết bị: Thị trường kinh doanh phụ tùng chịu tác động rất lớn của cơ chế điều hành 2018 của TKV. Công ty thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp và kiện toàn đội ngũ, đổi mới phương thức hoạt động để nâng cao sức mạnh và tính cạnh tranh, mở thị trường cung cấp vật tư, phụ tùng với khối lượng lớn vào TKV.

2.2. Sản xuất và tiêu thụ dầu nhờn COMINLUB:

Khai thác tối đa ưu điểm của dây chuyền tự động hóa tại nhà máy dầu nhờn 12/11. Chủ động nghiên cứu sản xuất các chủng loại sản phẩm dầu nhờn COMINLUB phù hợp yêu cầu sử dụng của các đơn vị sản xuất với giá cả cạnh tranh, phấn đấu đưa sản phẩm vào tiêu thụ tại các Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV, Công ty Nhôm Lâm Đồng. Phát triển thị trường dầu nhũ thân thiện với môi trường TLG HFS, phấn đấu sản lượng tiêu thụ 2018 đạt 4,5 triệu lít.

2.3. Vận tải thủy, xếp dỡ:

Củng cố việc quản lý, điều hành hoạt động của các đoàn phương tiện vận tải thủy, bố trí hợp lý kế hoạch sửa chữa, duy tu bảo dưỡng phương tiện, khai thác tối đa thời gian hoạt động trong các thời điểm, thời tiết, nhu cầu vận chuyển thuận tiện, hợp lý để quay vòng phương tiện vận chuyển.

Năm 2018, phấn đấu: Sản lượng vận chuyển than đạt trên 600.000 tấn trở lên; giá trị sản xuất đạt trên 36 tỷ đồng; vận chuyển trên 115 nghìn m³ xăng dầu, đảm bảo đời sống cho người lao động.

- Tiếp tục đẩy mạnh tiếp thị để mở rộng thị trường, duy trì các khách hàng, thị trường truyền thống. Đồng thời tiếp tục nâng cao khả năng cạnh tranh bằng đội ngũ CBNV chuyên nghiệp, đảm bảo tăng năng suất lao động và chất lượng dịch vụ bốc xếp đa dạng các loại hàng hóa tại khu vực chuyển tải.

- Cải tiến các phương tiện, thiết bị bốc xếp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Hoàn thiện hệ thống điều hành, xây dựng phương án tổ chức sản xuất, quản lý, điều hành phương tiện đảm bảo hiệu quả, nâng cao kỷ luật trong lao động, không để xảy ra tiêu cực, mất an toàn - an ninh trong lao động.

- Sản lượng bốc xếp năm 2018 phấn đấu đạt 7,5 triệu tấn, trong đó hàng ngoài than trên 1,5 triệu tấn; doanh thu bốc xếp đạt trên 52,3 tỷ đồng.

3. Nâng cao chất lượng các mặt quản lý

Tăng cường quản lý vật tư, nguyên vật liệu trên cơ sở định mức, quy trình kỹ thuật và tiêu hao thực tế. Thực hiện nghiêm Quy định về mua bán, quản lý và sử dụng vật tư, tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, điều chỉnh các Quy chế quản lý theo đúng quy định của Nhà nước và pháp luật và phát huy được tính chủ động cho các đơn vị để phát triển sản xuất.

Căn cứ quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2016-2020. Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí trong SXKD, kiểm soát chặt chẽ chi phí từ đầu vào đến đầu ra ở các công đoạn sản xuất kinh doanh. Coi nhiệm vụ tiết kiệm

chi phí là yếu tố quan trọng trong hoạt động SXKD, là điều kiện nâng cao khả năng cạnh tranh, tăng thị phần tiêu thụ sản phẩm, tăng doanh thu, việc làm, thu nhập cho người lao động, hiệu quả SXKD và phát triển của Công ty.

4. Đảm bảo công tác An toàn - An ninh trật tự:

Thường xuyên phổ biến cho người lao động biết và thực hiện quy trình an toàn trong sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất. Phần đầu năm 2018 không có sự cố TNLĐ, tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc về công tác quản lý, tổ chức tuần tra canh gác bảo vệ trật tự an ninh. Thực hiện tốt quy chế phối hợp với chính quyền địa phương về công tác đảm bảo an ninh trong sản xuất và tiêu thụ. Động viên khen thưởng kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm, thực hiện quản lý đúng theo các quy chế, quy định; tạo sự đồng thuận trong nội bộ, thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm đảm bảo các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đời sống, nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả của sản xuất. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao giá trị thương hiệu và tạo sự gắn bó với công ty của tập thể CBCNV, xây dựng công ty thành tập thể đoàn kết thống nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật - CNTT vào quản lý và sản xuất

- Triển khai thực hiện và phát triển hệ thống kiểm soát nhãn hiệu, truy soát nguồn gốc và quản lý sản phẩm, sử dụng mã QR đối với sản phẩm dầu Cominlub.

- Đẩy mạnh ứng dụng tin học hóa trong quản lý, đặc biệt là ứng dụng tin học vào công tác kế toán tài chính để đồng bộ hóa với các khâu quản lý kỹ thuật - an toàn và điều hành sản xuất, đảm bảo phát huy tối đa các nguồn lực của công ty và các đơn vị trong hệ thống quản lý nguồn lực được thống nhất toàn công ty ERP (Enterprise Resource planning).

- MTS tiếp tục củng cố Công ty trở thành một tập thể Đoàn kết - Kỷ luật - Sáng tạo, phát huy giá trị của từng cá nhân trên nền tảng của hệ thống quản lý tiên tiến. Chủ động phát huy tối đa những thành tựu KH-CN của cuộc cách mạng 4.0, ứng dụng toàn diện vào quản lý và sản xuất của Công ty, nâng cao hiệu quả sản xuất, góp phần tích cực cho sự phát triển chung của ngành Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, ổn định việc làm, đời sống và nâng cao giá trị cho doanh nghiệp.

Bước sang năm 2018, trong bối cảnh đất nước ngày càng đẩy mạnh hội nhập khu vực và quốc tế; với nỗ lực ngày càng hoàn thiện, Công ty cổ phần Vật tư - TKV cần chú trọng đưa công nghệ thông tin vào phục vụ quản lý và điều hành sản xuất; xây dựng một hệ thống cung cấp các sản phẩm, dịch vụ hiện đại cùng các giải pháp quản lý tiên tiến, mang lại hiệu quả và tiện ích cho khách hàng. Điều đó cũng chính là đem lại lợi ích thiết thực, hài hòa cho mỗi cổ đông công ty và người lao động.

Kính thưa Đại hội!

Trước những dự báo khó khăn, thách thức của năm 2018 là rất lớn, như song hành với nó là những cơ hội để chúng ta vượt lên. Điều đó đòi hỏi mỗi thành viên

trong mái nhà MTS phải cố gắng nỗ lực cùng sự quyết tâm cao, đoàn kết, phát huy trí tuệ và sức mạnh tập thể đưa công ty tiếp tục vững bước đi lên, hoàn thành xuất sắc toàn diện chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và các mục tiêu Kinh tế - Chính trị - Xã hội ghi tiếp những dấu ấn mạnh mẽ trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018 của Ban Giám đốc Công ty, kính trình Đại hội phê chuẩn./.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chúc sức khỏe toàn thể Quý vị Đại biểu, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Đảng uỷ, HĐQT, Ban KS;
- GD, PGD, KTT; CĐ, TN, CCB Cty;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Các cổ đông và đại diện cổ đông;
- Lưu VPGD.

GIÁM ĐỐC

